

Số: 22/2023/QĐST-DS

Ninh Hải, ngày 13 tháng 6 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào điều 212 và điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành được lập ngày 05/6/2023 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 190/2022/TLST-DS ngày 13 tháng 12 năm 2023 về việc “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: **Bà Phạm Thị Kim L, sinh năm 1984.**

Địa chỉ: TN 30 Thống Nhất, phường Y, thành phố K, tỉnh Ninh Thuận.

- Bị đơn: **Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1970**

Địa chỉ: Khu phố A, thị trấn B, huyện C, tỉnh Ninh Thuận.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Nguyễn Thị H có nghĩa vụ trả cho bà Phạm Thị Kim L số tiền 5.650.000đồng (*Năm triệu, sáu trăm năm mươi nghìn đồng*). Trong đó tiền gốc là 3.328.000đồng, tiền lãi theo hợp đồng tính từ ngày 11/3/2021 đến ngày 09/6/2021 là 1.000.000đồng; lãi suất phát sinh từ ngày 10/6/2021 đến ngày 05/6/2023 là 1.322.000 đồng)

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm bà Nguyễn Thị H còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi phát sinh của số tiền còn phải thi hành án, theo mức lãi suất do các đương sự thỏa thuận quy định tại Điều 357, khoản 1 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 là 10%/năm cho đến khi thi hành xong.

Về án phí bà Nguyễn Thị H phải chịu 300.000(Ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn lại cho bà Phạm Thị Kim L số tiền 300.000đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí sơ thẩm theo biên lai thu tiền số 0007168, ngày 09/12/2022 của chi cục thi hành án dân sự huyện Ninh Hải.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Tòa án Tỉnh NT;
- VKS Huyện, Tỉnh;
- Chi cục THADS Huyện;
- Lưu (AV, HS).

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Lan